

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG PHÙ LIỄN
thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025
của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 20/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW (sau đây gọi là Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 02-CTr/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy phường Phù Liễn xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt sâu sắc và triển khai hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW trong toàn hệ thống chính trị phường, xác định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt cho sự phát triển bền vững của địa phương. Từ đó, khơi dậy khát vọng vươn lên, phát huy truyền thống hiếu học, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phong trào thi đua “dạy tốt - học tốt”, xây dựng môi trường giáo dục thông minh và xã hội học tập toàn diện.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường Phù Liễn; đảm bảo tính khả thi, đồng bộ với kế hoạch phát triển giáo dục của phường và thành phố. Tập trung vào các giải pháp đột phá, thiết thực, tạo chuyển biến rõ nét trong chất lượng giáo dục và xây dựng môi trường học tập hiện đại, toàn diện. Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng ủy phường trong chỉ đạo các đơn vị trường học, phối hợp với các phòng ban chuyên môn, đoàn thể, tổ dân phố để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục.

3. Tổ chức thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW với tinh thần quyết tâm cao, hành động mạnh mẽ, hiệu quả thực chất. Gắn việc thực hiện Nghị quyết với đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

a) Mục tiêu tổng quát

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 02-CTr/TU góp phần xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, toàn diện, hội nhập quốc tế; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và thành phố Hải Phòng.

Phấn đấu đến năm 2026 đủ điều kiện công nhận “Cộng đồng học tập” cấp phường và đến năm 2027 tham gia mạng lưới Thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

b) Một số mục tiêu cụ thể

- Về mạng lưới trường, lớp học: Phấn đấu đến năm 2030, hoàn thành quy hoạch mạng lưới trường, lớp học trên địa bàn phường theo hướng đồng bộ, hiện đại, phù hợp với yêu cầu phát triển; trên 50% số trường công lập trên địa bàn được công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia. Triển khai thí điểm mô hình “Trường học Xã hội Chủ nghĩa” giai đoạn 1 tại các trường công lập, làm cơ sở nhân rộng trong giai đoạn tiếp theo, góp phần xây dựng nền giáo dục toàn diện.

- Về cơ sở vật chất giáo dục: Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất giáo dục theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Mỗi cấp học có ít nhất 01 nhà thi đấu đa năng phục vụ giáo dục thể chất; mỗi trường có ít nhất 01 phòng học thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong dạy học, kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh cải tạo cảnh quan sư phạm, xây dựng môi trường học tập xanh - sạch - đẹp - an toàn, thân thiện và phát triển bền vững.

- Về phổ cập giáo dục và học tập suốt đời: Tiếp tục duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học và THCS đạt mức độ 3; 100% tổ dân phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Phấn đấu 100% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương; mở rộng mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”.

- Về chất lượng giáo dục: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng cả giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; đảm bảo chuẩn đầu ra các cấp học tiệm cận yêu cầu khu vực và quốc tế. Tăng cường trang bị năng lực công nghệ, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và phát triển năng lực tiếng Anh cho học sinh phổ thông, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển.

- Về chuyên đổi số và hội nhập: 100% các trường học ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra và đánh giá; trên 100% các trường mầm non, trường phổ thông đạt mức độ 2 về chuyên đổi số. Có 100% cơ sở giáo dục phổ thông triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 về Khung năng lực số cho người học. Ít nhất 02 cơ sở giáo dục triển khai chương trình song ngữ đạt chuẩn chất lượng; phần đầu ít nhất 100% trường trung học cơ sở triển khai dạy ngoại ngữ hai, 100% trường phổ thông có câu lạc bộ ngoại ngữ hoặc chương trình giao lưu, trải nghiệm quốc tế hàng năm; Có 100% cơ sở giáo dục phổ thông triển khai phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Kỹ thuật, Công nghệ, Toán học (STEM) và nghiên cứu khoa học.

2. Mục tiêu đến năm 2035

Tiếp tục phát triển giáo dục theo hướng hiện đại, sáng tạo, hội nhập quốc tế; từng bước tiếp cận chuẩn khu vực Đông Nam Á và châu Á. Hình thành và vận hành hiệu quả hệ sinh thái giáo dục mở, gắn với chuyên đổi số, khuyến khích học tập suốt đời, phát triển kỹ năng nghề nghiệp và đổi mới sáng tạo; từng bước cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của địa phương.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng nền giáo dục hiện đại, sáng tạo, hội nhập quốc tế; từng bước đạt trình độ tiên tiến, tiếp cận chuẩn mực khu vực Đông Nam Á và châu Á. Hoàn thiện và vận hành hiệu quả hệ sinh thái giáo dục mở, thúc đẩy học tập suốt đời gắn với khoa học - công nghệ - đổi mới sáng tạo; cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành mũi nhọn của địa phương và thành phố. Duy trì vững chắc vai trò thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập” UNESCO, khẳng định vị thế động lực của phường trong phát triển giáo dục vùng và quốc gia.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị trong phát triển giáo dục và đào tạo

Đảng ủy phường lãnh đạo chỉ đạo quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 02-CTr/TU đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức các tổ chức đoàn thể và Nhân dân trên địa bàn phường, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của giáo dục và đào tạo trong sự nghiệp phát triển địa phương.

Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, phổ biến nội dung Nghị quyết bằng nhiều hình thức: sinh hoạt chi bộ, hội nghị chuyên đề, truyền thông qua hệ thống

loa phát thanh, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử phường... bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, đúng định hướng.

Phát huy vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của tổ chức Đảng trong các trường học; củng cố tổ chức Đảng, đoàn thể trong các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập. Chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc Bí thư chi bộ đồng thời là người đứng đầu cơ sở giáo dục công lập (nếu đủ điều kiện theo quy định).

Đề cao vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục; khuyến khích cán bộ, đảng viên ngành giáo dục đổi mới tư duy, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, góp phần tạo chuyển biến rõ nét trong chất lượng giáo dục toàn diện.

Đưa các mục tiêu phát triển giáo dục như xây dựng trường chuẩn quốc gia, đầu tư nhà thi đấu đa năng, phòng học thông minh, phổ cập giáo dục, chuyển đổi số... trở thành nội dung trọng tâm trong các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường giai đoạn 2025 - 2035.

2. Đổi mới cơ chế, chính sách, tăng cường nguồn lực để phát triển giáo dục và đào tạo

UBND phường chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn rà soát, bổ sung và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương; chủ động đề xuất cấp trên tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách vượt thẩm quyền.

Tham mưu bố trí ngân sách hàng năm đảm bảo tỷ lệ chi cho giáo dục tối thiểu 20% tổng chi ngân sách của phường; trong đó ít nhất 5% dành cho đầu tư xây dựng, cải tạo trường lớp học, nhà thi đấu đa năng, phòng học thông minh.

Vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tham gia xã hội hóa giáo dục, đóng góp xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, học bổng khuyến học, khuyến tài; phát huy hiệu quả các quỹ khuyến học hiện có, từng bước hình thành cộng đồng học tập bền vững.

Phối hợp với các đơn vị chức năng quy hoạch quỹ đất sạch phục vụ phát triển mạng lưới trường học; ưu tiên sử dụng các công trình công cộng dư thừa để chuyển đổi thành cơ sở giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục tự thực mở rộng hoạt động.

Áp dụng các tiêu chuẩn trường học tiên tiến, chất lượng cao, từng bước tiệm cận chuẩn khu vực và quốc tế về diện tích, cơ sở vật chất, cảnh quan sư phạm; đảm bảo mỗi cấp học có ít nhất một nhà thi đấu đa năng và một phòng học thông minh.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; khuyến khích giáo viên tham gia các hoạt động đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ trong giảng dạy.

Tạo điều kiện thuận lợi để các trường học trên địa bàn phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức giáo dục, viện nghiên cứu triển khai các chương trình giáo dục theo nhu cầu thực tiễn; từng bước hình thành mô hình đào tạo gắn với thực tiễn lao động và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ và hình thành hệ giá trị con người Hải Phòng Xã hội chủ nghĩa

Chỉ đạo xây dựng và triển khai các chương trình giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống văn hóa cho học sinh ở tất cả các cấp học trên địa bàn. Phân định rõ vai trò, trách nhiệm giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong công tác giáo dục toàn diện; thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với phụ huynh, tổ dân phố và các đoàn thể địa phương trong quản lý, giáo dục học sinh.

Chỉ đạo các trường học cụ thể hóa hệ giá trị con người Việt Nam và con người Hải Phòng Xã hội chủ nghĩa trong thời đại mới, tích hợp xuyên suốt trong chương trình giáo dục các cấp. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, đề cao tinh thần hiếu học, sáng tạo, thực học, thực nghiệp; chú trọng bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo.

Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy các môn giáo dục công dân, lịch sử, pháp luật, quốc phòng - an ninh, kỹ năng sống... nhằm nâng cao lý tưởng sống, lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội và năng lực công dân cho học sinh.

Phối hợp với lực lượng công an, đoàn thanh niên, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội triển khai các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn ảnh hưởng tiêu cực từ mạng xã hội, truyền thông độc hại, tệ nạn xã hội đến học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng ứng xử văn hóa, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, bạo lực học đường và ma túy học đường.

Chỉ đạo các trường học hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ giáo dục thể chất, nghệ thuật; khuyến khích mỗi học sinh tham gia ít nhất một môn thể thao phù hợp. Đưa nội dung phòng chống tai nạn thương tích, kỹ năng bơi an toàn vào chương trình ngoại khóa, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ cao.

Duy trì và phát triển phong trào rèn luyện thân thể, tổ chức đa dạng các hoạt động ngoại khóa văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm phát triển hài hòa thể chất và thẩm mỹ cho học sinh, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, tích cực.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống dữ liệu ngành giáo dục gắn với Chiến lược dữ liệu quốc gia, phục vụ chuyển đổi số và triển khai nền tảng giáo dục số quốc gia có tích hợp trí tuệ nhân tạo, đảm bảo phù hợp và có kiểm soát. Bố trí đủ nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ để đẩy nhanh chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp học trên địa bàn phường.

Phát triển nền tảng dữ liệu số ngành giáo dục kết nối đồng bộ với hệ thống đô thị thông minh của thành phố; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Xây dựng mô hình trường học số, lớp học thông minh; khai thác hiệu quả kho học liệu số, bài giảng điện tử phục vụ dạy và học.

Kết nối cơ sở dữ liệu giáo dục với dữ liệu thị trường lao động, hình thành bản đồ nhu cầu nhân lực theo ngành nghề, phục vụ định hướng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Tích hợp thông tin về hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của các trường, viện trên địa bàn nhằm tạo hệ sinh thái dữ liệu phục vụ quản lý và kết nối cung - cầu nhân lực chất lượng cao.

Nâng cao năng lực số và hiểu biết về trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ giáo viên và học sinh; đưa kỹ năng số, an ninh mạng, trí tuệ nhân tạo vào chương trình giáo dục gắn với hoạt động trải nghiệm, sáng tạo.

Hình thành đội ngũ cán bộ chuyên trách chuyển đổi số trong ngành giáo dục; đảm bảo 100% trường học triển khai phần mềm quản trị, 100% giáo viên được tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy. Khuyến khích doanh nghiệp công nghệ, viễn thông hỗ trợ hạ tầng mạng, nền tảng số và thiết bị số cho các nhà trường; đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư công nghệ giáo dục.

Tăng cường hợp tác với các chuyên gia, tổ chức công nghệ trong đào tạo kỹ năng số cho học sinh; tổ chức các hoạt động trải nghiệm như ngày hội STEM, cuộc thi robotics nhằm khơi dậy đam mê sáng tạo và khoa học công nghệ trong thế hệ trẻ.

5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

Rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn đội ngũ giáo viên; đảm bảo đủ số lượng, chất lượng và cơ cấu theo quy định. Ưu tiên bố trí biên chế cho các môn ngoại ngữ, tin học, nghệ thuật, các môn khoa học giảng dạy bằng tiếng Anh. Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ và phương pháp giảng dạy hiện đại cho giáo viên và cán bộ quản lý; cập nhật

kip thời nội dung Chương trình giáo dục mầm non mới và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ nhà giáo; đồng thời có cơ chế thu hút học sinh giỏi vào ngành sư phạm. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục; bố trí, sử dụng cán bộ đúng chuyên môn, sở trường để phát huy hiệu quả nguồn nhân lực.

Ưu tiên nguồn lực phát triển mạng lưới trường mầm non, đảm bảo đủ trường, lớp cho trẻ tại các tổ dân phố. Triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Đầu tư xây mới, nâng cấp trường lớp tại khu vực đông dân cư, khu công nghiệp; hỗ trợ phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng nuôi dạy và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ, đặc biệt tại các cơ sở ngoài công lập.

Tập trung nguồn lực kiên cố hóa, hiện đại hóa trường lớp học. Đảm bảo mỗi trường có đủ phòng học bộ môn, phòng chức năng, phòng thí nghiệm theo chuẩn; chú trọng đầu tư không gian STEM/STEAM, phòng thực hành sáng tạo. Nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, hướng tới chuẩn mức cao, tiệm cận tiêu chuẩn khu vực. Hoàn thiện mạng lưới trường phổ thông đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân.

Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới và Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Khai thác tối đa cơ sở vật chất, thiết bị hiện có để phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, hiện đại; tăng cường dạy học phân hóa, học qua trải nghiệm, rèn luyện tư duy độc lập và kỹ năng giải quyết vấn đề. Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng thực chất, khách quan, đa chiều; ứng dụng công nghệ trong đánh giá trực tuyến. Thực hiện đồng bộ các giải pháp hạn chế dạy thêm, học thêm tràn lan, đồng thời đáp ứng nhu cầu học tập nâng cao chính đáng.

Từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Chuẩn hóa và nâng cao trình độ tiếng Anh cho giáo viên, học sinh; ứng dụng công nghệ và quản trị chất lượng theo chuẩn quốc tế. Thu hút giáo viên bản ngữ, người Việt tốt nghiệp nước ngoài tham gia giảng dạy. Tăng cường dạy các môn khoa học bằng tiếng Anh ở những nơi có điều kiện; xây dựng môi trường học ngoại ngữ sinh động thông qua câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, giao lưu quốc tế.

Quản lý các trường THCS theo hướng phát huy tối đa tiềm năng học sinh năng khiếu. Nghiên cứu cơ chế phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao, nghệ thuật.

6. **Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo**

UBND phường phối hợp với cơ quan chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tăng cường giao lưu, hợp tác, học hỏi kinh nghiệm với các trường tiên tiến trong và ngoài thành phố, từng bước tiếp cận các mô hình giáo dục hiện đại, phương pháp giảng dạy tiên tiến, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong dạy - học.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục trên địa bàn liên kết với các trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế có uy tín để triển khai các chương trình đào tạo tiên tiến, giáo dục số, xuyên biên giới. Tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài chất lượng cao vào lĩnh vực giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học. Hỗ trợ thành lập các đơn vị đào tạo, viện nghiên cứu liên kết quốc tế; đảm bảo quản lý chất lượng, an ninh văn hóa và giữ gìn bản sắc dân tộc trong các chương trình có yếu tố nước ngoài.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục trên địa bàn mở rộng hợp tác quốc tế, thành lập văn phòng đại diện, triển khai chương trình giáo dục tại nước ngoài. Đẩy mạnh giảng dạy tiếng Việt, quảng bá văn hóa, lịch sử, con người Việt Nam và thành phố Hải Phòng trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, góp phần nâng cao vị thế giáo dục Việt Nam trên trường quốc tế.

IV. **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 02-CTr/TU và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện Nghị quyết. Chủ động triển khai thực hiện với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn phường.

2. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường theo chức năng nhiệm vụ, chủ trì tham mưu công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 02-CTr/TU và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn. Phối hợp theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện tại các chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời tham mưu định hướng thông tin, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ trương, chính sách đột phá về phát triển giáo dục - đào tạo của Đảng, Nhà nước và Thành ủy.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường căn cứ nội dung Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy

phường, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục - đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 02-CTr/TU và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy. Chủ động thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với công tác giáo dục và đào tạo trên địa bàn, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện nghị quyết.

4. Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW Chương trình hành động số 02-CTr/TU, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy và các chương trình, đề án, nhiệm vụ cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tiễn của địa phương. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, các tổ chức đoàn thể và các cơ sở giáo dục trên địa bàn để triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung chỉ đạo. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, đề xuất việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, điều chỉnh, bổ khuyết các nội dung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy,
- Văn phòng Thành ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy,
- Đồng chí Phạm Văn Thép - UVBTVTU, Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế HP (theo dõi Đảng bộ phường),
- Thường trực Đảng ủy,
- UBND phường,
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



[Handwritten signature]

Bùi Thị Tuyết Mai